BÀI TẬP VỀ NHÀ: BUỔI 4

| **Bộ môn:** Coding | **Năm môn:** Web Developer - Basic |
| --- | --- |
| **Độ tuổi học viên:** 13 - 17 Tuổi | **Thời lượng:** 120 phút |

# TRẮC NGHIỆM

| **CÂU HỎI 1:** | Đâu là thứ tự ưu tiên của CSS từ cao đến thấp? |
| --- | --- |
| A. | External CSS, Inline CSS, Internal CSS |
| B. | Internal CSS, External CSS, Inline CSS |
| C. | Inline CSS, Internal CSS, External CSS |
| D. | Inline CSS, External CSS, Internal CSS |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 2:** | Selector nào có mức độ ưu tiên cao nhất trong CSS? |
| A. | Class selector |
| B. | Tag selector |
| C. | ID selector |
| D. | Universal selector |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 3:** | Thuộc tính nào trong CSS sẽ xác định vị trí tương đối của một phần tử? |
| A. | position: static |
| B. | position: relative |
| C. | position: absolute |
| D. | position: fixed |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 4:** | Selector nào trong CSS được sử dụng để chọn phần tử HTML dựa trên ID của nó? |
| A. | .class |
| B. | #id |
| C. | tagname |
| D. | \* |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 5:** | Selector nào trong CSS có thứ tự ưu tiên cao nhất khi áp dụng kiểu dáng? |
| A. | Selector tag |
| B. | Selector class |
| C. | Selector ID |
| D. | Selector attribute |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 6:** | Trong CSS, absolute positioning dựa vào điểm tham chiếu nào để xác định vị trí của phần tử? |
| A. | Vị trí tương đối so với viewport |
| B. | Vị trí tương đối so với gốc nearest positioned ancestor |
| C. | Vị trí mặc định của phần tử |
| D. | Vị trí tương đối so với phần tử cha của nó |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 7:** | Thuộc tính nào của CSS được sử dụng để di chuyển một phần tử với relative positioning? |
| A. | move-top, move-bottom, move-left, move-right |
| B. | top, bottom, left, right |
| C. | up, down, left, right |
| D. | relative-top, relative-bottom, relative-left, relative-right |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 8:** | Thứ tự ưu tiên của các selector từ cao đến thấp là gì? |
| A. | ID, Class, Tag |
| B. | Tag, Class, ID |
| C. | ID, Tag, Class |
| D. | Class, ID, Tag |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 9:** | Selector nào có mức độ ưu tiên thấp nhất trong CSS? |
| A. | Universal selector |
| B. | Tag selector |
| C. | Class selector |
| D. | ID selector |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 10:** | CSS Positioning cho phép làm gì? |
| A. | Xác định vị trí của các phần tử dựa trên thứ tự xuất hiện trong tài liệu HTML |
| B. | Tạo các hiệu ứng di chuyển cho các phần tử |
| C. | Đặt các phần tử chồng lên nhau một cách dễ dàng |
| D. | Xác định vị trí của các phần tử dựa trên vị trí của phần tử cha |
| Đáp án đúng là: | |

# THỰC HÀNH

| **ĐỀ BÀI 1:** | Tạo một trang bán hàng với các card sản phẩm và có button “Mua ngay” ở trên hình ảnh sản phẩm |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN:** | * Sử dụng thuộc tính position relative và absolute để căn chỉnh vị trí phần tử |

# 

| **ĐỀ BÀI 2:** | Cố định trang navbar / sidebar vào phía trên của trang web |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN:** | * Sử dụng position fixed hoặc position sticky |
|  |  |